TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HSST
Ngày 18-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trung Trọng và ông Lường Văn Duôi.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Danh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Sơn La tham gia phiên toà: Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam TC, tỉnh Sơn La:

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La và tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam TC, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Lò Văn P, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/01/1991 tại xã MK, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản TP, xã MK, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn N, sinh năm 1939 và bà Quàng Thị Y, sinh năm 1959; bị cáo có vợ Quàng Thị T, sinh năm 1994 (đã ly hôn), và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/01/2022, bị Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là Toà án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 22 tháng theo Quyết định số 77/QĐ-TA, ngày 21/01/2022. Hiện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của UBND xã MK, huyện TC, tỉnh Sơn la (Nay là UBND xã MK, tỉnh Sơn La) với thời hạn quản lý từ ngày 19/11/2023 đến ngày 19/11/2025.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 8 năm 2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Lò Văn Thảo, ông Mùi Văn Quân - Cán bộ, chiến sỹ Phân trại tạm giam TC, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 00 phút ngày 10/8/2025, Tổ công tác Công an xã MK, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản TP, xã MK, tỉnh Sơn La, phát hiện bắt quả tang Lò Văn P có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine tạm giữ của Lò Văn P (Theo P khai nhận là Heroine); 01 (Một) xi lanh bằng nhựa màu trắng, có chữ và số in màu đen, dung tích là 5ml đã qua sử dụng tạm giữ của Lò Văn P (Theo P khai nhận đó là xi lanh của P dùng để sử dụng ma túy vào ngày 09/8/2025).

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 10/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh toàn bộ chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Lò Văn P được khối lượng là 0,37gam (Không phẩy ba mươi bảy gam), rút toàn bộ 0,37 gam chất bột cục màu trắng trên ký hiệu P1 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 964/KL-KTHS ngày 14/8/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là ma túy loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,37 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của Lò Văn P là 0,37 gam loại Heroine (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định: Chất cục bột màu trắng, ký hiệu P1 có khối lượng 0,35gam và vỏ P bì niêm P mẫu giám định đã bóc mở.

Quá trình điều tra xác định được Lò Văn P bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 22 (Hai mươi hai) tháng theo Quyết định số 77/QĐ-TA ngày 21/01/2022. Đến ngày 19/11/2023 Lò Văn P chấp hành xong việc cai nghiện bắt buộc. Ngày 21/11/2023, Chủ tịch UBND xã MK ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lò Văn P, thời gian quản lý từ ngày 19/11/2023 đến ngày 19/11/2025. Ngày 09/8/2025, Lò Văn P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine, bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể (tự tiêm vào tĩnh mạch bên tay phải). Kết quả test nhanh chất ma túy trong cơ thể qua nước tiểu ngày 10/8/2025 đối với Lò Văn P dương tính với chất ma túy.

Ngày 20/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La và Bệnh viên đa khoa khu vực TC tiến hành thu thập mẫu tóc của Lò Văn P làm mẫu gửi giám định để xác định chất, loại ma tuý mà P đã sử dụng có trong cơ thể. Đồng thời, ra Quyết định trưng cầu

giám định số: 310/QĐ ngày 20/8/2025 trưng cầu Viện pháp y Quốc gia giám định chất ma túy đối với mẫu tóc gửi giám định.

Tại Kết luận giám định độc chất số: 663/944/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 28/8/2025 của Viện pháp y Quốc gia. Kết luận: Mẫu ký hiệu D1 gửi giám định có tìm thấy Morphin và Codein, không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên.

Ngày 02/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La, mời người chứng kiến, tiến hành xác định hiện trường nơi mà Lò Văn P thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xác định được như sau:

Hiện trường chung: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc được xác định là khu vực ven đường giáp rừng ma thuộc bản Huổi P, xã MK, tỉnh Sơn La.

Phía Tây là khu vực vách núi.

Phía Bắc là đường hướng đi bản H, xã MK, tỉnh Sơn La.

Phía Nam là đường hướng đi bản HP, xã MK.

Phía Đông là khu vực bờ suối.

Chọn cột điện cáp quang (Có ký hiệu (1.2).2) bên trái đường theo hướng đi bản HP làm mốc chuẩn.

Hiện trường cụ thể:

Tại bụi cây ven đường cách mốc chuẩn 50m về phía Đông Nam, cách mép chuẩn phía Tây Nam 2,5m được xác định là vị trí mà Lò Văn P thực hiện hành vi tiêm chích ma túy (Vị trí 1).

Cách vị trí số 1 về hướng Đông Nam 70cm được xác định là chỗ Lò Văn P đặt chai nước dùng để pha ma túy khi tiêm chích (Vị trí số 2).

Cách vị trí số 1 về hướng Đông Bắc 18,9m được xác định là vị trí Lò Văn P vứt chai nước sau khi thực hiện hành vi tiêm chích ma túy (Vị trí số 3).

Quá trình xác định hiện trường đã tiến hành tìm kiếm đối với 01 (một) chai nhựa Lò Văn P đã vứt sau khi sử dụng trái phép chất ma túy quanh khu vực bờ suối nhưng không tìm thấy. Trong quá trình xác định hiện trường Cơ quan điều tra đã tiến hành chụp ảnh, vẽ sơ đồ hiện trường phù hợp với lời khai của Lò Văn P.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La mời người chứng kiến, tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể đối với Lò Văn P, kết quả xác định: Tại mặt trong cánh tay phải phát hiện vết bầm tím không rõ hình, kích thước 0,5 x 0,3mm. Ngoài ra không phát hiện gì thêm. Lò Văn P trình bày về dấu vết như sau: "Dấu vết màu tím có kích thước 0,5 x 0,3mm phát hiện tại mặt trong cánh tay phải là vết tiêm chích ma túy vào ngày 09/8/2025. Đây cũng là vị trí P thường dùng kim tiêm chích ma túy vào cơ thể. Ngoài ra, P không chích chỗ nào khác".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/8/2025, Lò Văn P đi bộ một mình từ nhà ở bản TP, xã MK, tỉnh Sơn La sang bản HP, xã MK để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực bản HP, P gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (Lò Văn P không biết tên và địa chỉ chỉ cư trú) đang đứng ở bên đường liên bản 01 (Một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine với số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng). P cầm gói Heroine vừa mua được đi vào khu vực rừng thuộc bản HP mở san ra một ít Heroine cho vào trong ống xi lanh đã chuẩn bị từ trước, số Heroine còn lại P gói lại cất vào túi quần bên trái P đang mắc. Sau đó P mở chai nước mang theo đổ nước vào nắp chai và lấy xi lanh đã có Heroine bên trong hút lấy nước, lắc đều xi lanh để Heroine trong xi lanh tan ra, rồi P dùng tay trái cầm xi lanh tự tiêm chích ma túy vào tĩnh mạch bên tay phải của mình. Sử dụng ma túy xong P cất xi lanh vào túi quần bên trái đang mặc và cầm theo chai nước đang dùng đi bộ về nhà. Trên đường về P vứt chai nước mang theo xuống suối thuộc khu vực bản HP, xã MK.

Đến khoảng 06 giờ ngày 10/8/2025, P đi bộ từ nhà ra khu vực rừng thuộc bản TP để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi P đi được khoảng 100 mét thì bị tổ công tác Công an xã MK, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra ma túy tổ công tác phát hiện ở bên trong túi quần đằng trước bên trái P đang mặc có 01 (Một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine (Đây là gói Heroine của P mua về để sử dụng) và 01 xi lanh màu trắng P đã dùng để sử dụng ma túy vào ngày 09/8/2025. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn P.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-KV2 ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và Tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lò Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân khu vực 2 – Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tội sử dụng trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng về Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lò Văn P phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 05 (năm) năm 02 (hai) tháng tù đến 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,35 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định được niêm P trong 01 P bì giấy của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La; 01 xi lanh nhựa, màu trắng, có chữ số in màu đen được niêm P trong một P bì giấy màu trắng có viền xanh đỏ; 01 mảnh nilon màu xanh được đựng trong một P bì niêm P, dán kín.

Đối với 01 vỏ P bì niêm P vật chứng ban đầu cho vào một P bì thư, được lưu hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn P thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện

kiểm sát. Bị cáo khẳng định lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 10/8/2025; Biên bản niêm P vật chứng; Biên bản mở niêm P, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm P lại; Biên bản mở niêm P và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 964/KL-KTHS ngày 14/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Biên bản kiểm tra chất ma túy; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Biên bản xem xét dấu vết trên cơ thể; Kết luận giám định chất ma túy trong cơ thể số: 663/944/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 28/8/2025 của Viện pháp y Quốc gia; lời khai của người chứng kiến cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/8/2025 bị cáo Lò Văn P đã có hành vi cất giữ trái phép 0,37 gam chất ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản TP, xã MK, tỉnh Sơn La đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Ngày 21/01/2022 bị Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là Toà án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định số 77/QĐ-TA, ngày 21/01/2022. Sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện, Lò Văn P tiếp tục bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của UBND xã MK, huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là UBND xã MK, tỉnh Sơn La) với thời hạn quản lý từ ngày 19/11/2023 đến ngày 19/11/2025. Xét thấy, Lò Văn P là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy nhưng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine, bằng hình thức tiêm chích ma túy vào cơ thể, kết quả tìm thấy chất ma túy có trong cơ thể của Lò Văn P theo Kết luận giám định số: 663/944/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 28/8/2025 của Viện pháp y Quốc gia. Hành vi của bị cáo đã phạm vào Tội sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác đồng thời gây tác hại lớn cho sức khỏe và gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, là tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 21/01/2022 bị Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La (Nay là Toà án nhân dân khu vực 2 – Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, cùng với một mức hình phạt phù hợp, tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Lò Văn P bị xét xử cùng một lần phạm nhiều tội. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Bị cáo Lò Văn P không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 0,35 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định; 01 xi lanh nhựa, màu trắng, có chữ số in màu đen được niêm P trong một P bì giấy màu trắng có viền xanh đỏ; 01 mảnh nilon màu xanh được đựng trong một P bì niêm P, dán kín là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật nhà nước cầm tàng trữ, cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ P bì niêm P vật chứng ban đầu cho vào một P bì thư, được lưu hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với số ma túy bị thu giữ, bị cáo Lò Văn P khai là mua của một người đàn ông dân tộc Thái khu vực bản HP, xã MK, tỉnh Sơn La vào ngày 09/8/2025. Quá trình điều tra xác định bị cáo Lò Văn P không biết họ, tên, tuổi và địa chỉ cư trú cụ thể của người đàn ông này, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn căn cứ nào khác. Do đó cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không có đủ căn cứ mở rộng, điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

Đối với 01 (một) chai nước lọc bị cáo sử dụng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo đã vứt xuống suối thuộc khu vực bản HP, xã MK. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định hiện trường, truy tìm vật chứng, kết quả: Không tìm thấy vật chứng. Do vậy không đề cập vấn đề xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Lò Văn P thuộc diện hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[11] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Lò Văn P 03 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Lò Văn P 02 (hai) năm tù về Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lò Văn P phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,35 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định được niêm P trong 01 P bì giấy của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La; 01 xi lanh nhựa, màu trắng, có chữ số in màu đen được niêm P trong một P bì giấy màu trắng có viền xanh đỏ; 01 mảnh nilon màu xanh được đựng trong một P bì niêm P, dán kín.

(*Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKS-KV2, ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Sơn La và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Sơn La*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho cáo Lò Văn P.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (02 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Tiến Dũng